

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 14- 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Doãn Thị Vệ;.

- Thư ký phiên toà: Ông Đường Thái Sơn, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Cù Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên tỉnh Vĩnh Phúc đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 5 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh C, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1989; Nơi sinh: Xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện cư trú: Tổ 8, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và con bà Hoàng Thị C (đã chết); mẹ kế của bị cáo là bà Nguyễn Thị T1; Vợ con chưa có; Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Bản án số: 222/2012/HSST ngày 25/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội: “ Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 09/10/2015; đã chấp hành xong án phí, tiền truy nộp, nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến nay, có mặt.

* Người giám hộ cho bị cáo C: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968, có mặt.

Điều cùng địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người bào chữa cho bị cáo C: Ông Nguyễn Thế Hiệu, sinh năm 1954 - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phúc An – Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Địa chỉ: Khu 3, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người bị hại:

- Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Anh Tô Mạnh H2, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh H2 là: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1955 và ông Tô Văn T, sinh năm 1950, vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại anh H2 là: Ông Nguyễn Văn Thảo - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Địa chỉ: Số 12, đường Trường Chinh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1958, có mặt.

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968, có mặt.

Đều ở địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người làm chứng:(Đều vắng mặt) gồm:

Anh Hoàng Văn H, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2000.

Người giám hộ cho anh Huy: Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1961.

Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1970.

Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1975.

Anh Trần Trung H3, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2000.

Người giám hộ cho anh H3: Bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1978.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00phút ngày 09/01/2018, Hoàng Mạnh C đi từ phòng ngủ ở tầng 3 của gia đình xuống bếp cầm 01 con dao phay dài khoảng 40 cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen đi bộ một mình ra khu vực đường Xuân Thủy thuộc tổ 7, phường T, thành phố Phúc Yên. Tại đây, C đi lang thang và nhìn thấy bà Đỗ Thị B đang đi bộ một mình ở lề đường tại đường Xuân Thủy thuộc tổ 7, phường T, thành phố Phúc Yên. Do sử dụng ma túy trong thời gian dài, nghĩ mọi người đều là kẻ thù của mình, nên khi nhìn thấy bà Đỗ Thị B, anh Hoàng Văn C liền xông đến tay phải cầm dao chém bà B 01 nhát trúng đỉnh đầu, làm bà B bị thương. Ngay sau khi chém bà B xong, lúc này C nhìn thấy anh Tô Mạnh H2 đang đi xe đạp một mình ở phía đường đối diện cách vị trí bà B bị chém khoảng 03 - 04 m, C tiếp tục xông đến tay phải cầm dao chém anh H2 01

nhất trúng thái dương bên phải làm anh H2 bị thương ngã xuống đường, sau đó C cầm dao bỏ chạy về nhà. Bà B và anh H2 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực thành phố Phúc Yên.

Khi C cầm dao bỏ chạy về nhà thì có anh Hoàng Văn H (con trai của bà B) và anh Trần Trung H3 nhìn thấy, nên đã đuổi theo về đến nhà C. Thấy có người đuổi theo, C chạy thẳng lên phòng ngủ tầng 3 của mình rồi chốt cửa bên trong không mở cửa cho ai vào. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Công an thành phố Phúc Yên phối hợp cùng gia đình phá chốt cửa, khống chế C đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại phòng ngủ của Hoàng Mạnh C: 01 con dao phay có lưỡi bằng kim loại dài 30 cm, đầu lưỡi dao rộng 07 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12 cm; 01 con dao loại gọt hoa quả, lưỡi dao dài 11 cm, chỗ rộng nhất là 02 cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5 cm và số tiền 4.200.000đ.

Ngày 10/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của bà Đỗ Thị B và anh Tô Mạnh H2.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 11/TgT ngày 11/01/2018, trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận về thương tích của bà Đỗ Thị B như sau:

“ 1. Dấu hiệu qua giám định: Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu xếp 3%; Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể do vật sắc nhọn gây nên. Theo Thông tư số 20/2014/ TT - BYT ngày 12/6/2014 không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật.

2. Tổn hại sức khỏe thương tích ở thời điểm hiện tại là 3%”

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 12/TgT ngày 11/01/2018, trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận về thương tích của anh Tô Mạnh H2 như sau:

“ 1. Dấu hiệu qua giám định: Vết thương vùng thái dương bên phải + đường vỡ xương thái dương bên phải xếp 12%; Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể do vật sắc nhọn gây nên. Theo Thông tư số 20/2014/ TT - BYT ngày 12/6/2014 không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật.

2. Tổn hại sức khỏe thương tích ở thời điểm hiện tại là 12%”.

Ngày 09/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định dấu vết sinh học đối với mẫu chất màu nâu thu tại hiện trường và 01 con dao phay thu tại phòng ngủ của C; Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy có trong cơ thể Hoàng Mạnh C.

- Tại bản kết luận giám định số: 40/ KLGD ngày 15/01/2018, phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

“ 1. Mẫu chất màu nâu ghi thu tại hiện trường ký hiệu M1 gửi đến giám định là máu người, nhóm máu O.

2. Không xác định được mẫu chất màu nâu ghi thu tại hiện trường ký hiệu M2 gửi giám định có phải là máu người hay không, do lượng mẫu ít.

3. Không phát hiện thấy dấu vết máu người bám dính trên con dao gửi giám định.

4. Mẫu máu ghi thu của bà Đỗ Thị B gửi đến giám định thuộc nhóm máu A.

5. Mẫu máu ghi thu của anh Tô Mạnh H2 gửi đến giám định thuộc nhóm máu O”.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 02 mẫu chất màu nâu thu tại hiện trường ký hiệu M1 và M2; 01 con dao; mẫu máu của bà Đỗ Thị B và mẫu máu của anh Tô Mạnh H2 cùng toàn bộ bao gói niêm phong.

- Tại bản kết luận giám định số: 37/TgT ngày 17/01/2018 Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: *“Không phát hiện thành phần chất ma túy thường gặp (Morphine, Codeine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, ...) trong mẫu chất lỏng ghi là nước tiểu thu của Hoàng Mạnh C gửi đến giám định”.*

Quá trình điều tra xác định: Hoàng Mạnh C là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy trong thời gian dài từ năm 2009 đến nay, nên đầu óc không tỉnh táo và không minh mẫn, nhiều lúc C mất tự chủ không tự điều khiển được hành vi của mình. Vì vậy, ngày 09/01/2018 khi nhìn thấy bà Đỗ Thị B và anh Tô Mạnh H2 đang đi ở ngoài đường, C đã nghĩ những người này là kẻ thù nên cầm dao xông tới chém gây thương tích cho bà B và anh H2.

Ngày 07/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Hoàng Mạnh C. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 135/KLGD ngày 10/5/2018, Viện pháp y tâm thần Trung Ương giám định và kết luận: “

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định bị can Hoàng Mạnh C có biểu hiện rối loạn nhân cách và hành vi di chứng và khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.71. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Đối với bị hại là anh Tô Mạnh H2 quá trình điều tra xác định: Anh H2 là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, mắc hội chứng đần độn bẩm sinh, rối loạn tâm thần, teo cơ co cứng nửa người bên trái, anh H2 không có khả năng tự phục vụ bản thân nên không có khả năng tự vệ. Hàng tháng anh Tô Mạnh H2 đang được hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo Nghị định 31/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính Phủ với mức trợ cấp là 666.000 đồng/ 1 tháng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao phay cơ quan điều tra đã thu giữ là hung khí Hoàng Mạnh C dùng để gây thương tích cho bà B và anh H2; 02 mẫu ký hiệu M1 và M2; mẫu máu của bà Đỗ Thị B, mẫu máu của anh Tô Mạnh H2 và toàn bộ bao gói niêm phong do cơ quan giám định hoàn lại; số tiền 4.200.000đ thu giữ của Hoàng Mạnh C được chuyển sang Chi cục thi hành án chờ xử lý.

- Đối với 01 con dao loại gọt hoa quả là tài sản của gia đình ông Hoàng Văn T, bố đẻ C không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T, nay không có đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi bị Hoàng Mạnh C dùng dao chém gây thương tích bà Đỗ Thị B điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa khu vực thành phố Phúc Yên từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/01/2018 ra viện. Nay bà B chỉ yêu cầu Hoàng Mạnh C phải bồi thường số tiền viện phí là 4.203.838đ. Số tiền trên C đã tác động nhờ mẹ kế của mình là bà Nguyễn Thị T1 bồi thường cho bà B số tiền 2.000.000đ, sau khi hồ sơ chuyển sang Tòa án bà T1 và ông T đã bồi thường tiếp cho bà B 2.200.000đ. Tổng bị cáo C đã bồi thường cho bà B 4.200.000đ, nay bà B không yêu cầu C phải bồi thường gì thêm.

Anh Tô Mạnh H2 điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa khu vực thành phố Phúc Yên từ ngày 09/01/2018 đến ngày 18/01/2018 ra viện. Anh H2 yêu cầu Hoàng Mạnh C phải bồi thường số tiền chi phí viện phí và bồi thường thiệt hại về tinh thần tổng số tiền là 6.500.000đ. Trong quá trình điều tra Hoàng

Mạnh C đã tác động nhờ mẹ kế là bà Nguyễn Thị T1 bồi thường cho anh H2 số tiền 1.500.000đ, còn phải bồi thường tiếp 5.000.000đ. Sau khi hồ sơ chuyển sang Tòa án bố mẹ bị cáo là bà T1 và ông T tiếp tục bồi thường cho anh H2 là 800.000đ. Số tiền còn thiếu 4.200.000đ anh H2 và người đại diện hợp pháp của anh H2 là bà Vũ Thị M thống nhất thỏa thuận với bà T1, ông T và bị cáo lấy số tiền 4.200.000đ cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo để bồi thường cho anh H2. Số tiền 4.200.000đ này hiện đang ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đối với số tiền 6.500.000đ bà T1 và ông T đã bồi thường thay bị cáo cho người bị hại, nay bà T1 và ông T không yêu cầu C phải trả lại.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo Hoàng Mạnh C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 38/CT- VKSPY ngày 03 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Hoàng Mạnh C về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với Hoàng Mạnh C. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh C Từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội: “ Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 09 tháng 01 năm 2018. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của gia đình bị cáo và người bị hại, đến nay đã được giải quyết xong.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo C là ông Nguyễn Thế Hiếu – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phúc An - Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh trình bày lời bào chữa cho bị cáo như sau: Bị cáo là người bị hạn chế năng lực hành vi, hiện không có công việc ổn định, vợ con chưa có. Từ khi bị các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, đến nay quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại (Bà B được bồi thường 4.200.000đ, anh H2 được bồi thường 6.500.000đ). Với những phân tích trên kính đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,q, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại anh H2 là: Ông Nguyễn Văn Thảo – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà

nước tỉnh Vĩnh Phúc có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2018 tại khu vực đường Xuân Thủy thuộc tổ 7, phường T, thành phố Phúc Yên; Hoàng Mạnh C đã có hành vi dùng 01 con dao phay bằng kim loại màu đen, có lưỡi bằng kim loại dài 30 cm, đầu lưỡi dao rộng 7 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm chém vào đầu bà Đỗ Thị B gây thương tích 3%. Ngay sau đó, C tiếp tục dùng con dao phay trên chém vào thái dương bên phải của anh Tô Mạnh H2, anh H2 là người bị tàn tật bẩm sinh và không có khả năng tự vệ gây thương tích cho anh H2 là 12%.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các Bản kết luận giám định số: 11/TgT ngày 11/01/2018 số: 12/TgT ngày 11/01/2018; số: 40/ KLGD ngày 15/01/2018 và số: 37/TgT ngày 17/01/2018 và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng dao gây thương tích cho bà Đỗ Thị B với thương tích 3% và thương tích 12% cho anh Tô Mạnh H2 là người bị tàn tật bẩm sinh và không có khả năng tự vệ của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” .

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Mạnh C đã phạm tội: “Cố ý gây thương

tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS quy định: “ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến k khoản 1 Điều này .”

Điểm của khoản 1 Điều 134 BLHS được áp dụng trong trường hợp này là:

“ a) Dùng ... hung khí nguy hiểm....;

c) Đối với người khác không có khả năng tự vệ;”

[4] Hành vi nêu trên của Hoàng Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng đối với bị can và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình lao động, bản thân được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10 thì ở nhà, tháng 3 năm 2008 đi nghĩa vụ quân sự đến tháng 9 năm 2009 trở về địa phương. Bị cáo Nghiệm ma túy từ năm 2009 đến nay, bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị Tòa xét xử về tội: “Cướp giật tài sản”, hiện đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là người bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho những người bị hại theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xong cần phải áp dụng hình phạt tù giam mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa bị cáo, người giám hộ của bị cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo bồi thường cho người bị hại bà Đỗ Thị B số tiền 4.200.000đ, bị cáo đã bồi thường xong. Bị cáo bồi thường cho anh Tô Mạnh H2 số tiền 6.500.000đ, đã bồi thường được 2.300.000đ, còn phải bồi thường tiếp 4.200.000đ, số tiền này người bị hại nhận tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo không phải bồi thường gì thêm cho bà B và anh H2. Bà T1 và ông T bố mẹ bị cáo không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho ông bà số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao phay có lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 02 mẫu ký hiệu M1 và M2, mẫu máu của bà Đỗ Thị B, mẫu máu của anh Tô Mạnh H2 cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh C 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 09 tháng 01 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Xác nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa bị cáo, người giám hộ cho bị cáo và người bị hại. Bị cáo đã bồi thường cho bà Đỗ Thị B số tiền 4.200.000đ, bị cáo không phải bồi thường gì thêm cho bà B. Xác nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Tô Mạnh H2 số tiền 6500.000đ, bà T1 và ông T (Bố mẹ bị cáo) đã bồi thường cho người bị hại số tiền 2300.000đ. Anh Tô Mạnh H2 được nhận số tiền bị cáo bồi thường tiếp là 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, theo biên bản giao nhận ngày 29/8/2018 giữa Công an thành phố Phúc Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Bị cáo không phải bồi thường gì thêm cho anh H2.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao phay có lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm; 02 mẫu ký hiệu M1 và M2, mẫu máu của bà Đỗ Thị B, mẫu máu của anh Tô Mạnh H2 cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phúc Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên lập ngày 29 tháng 8 năm 2018).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Mạnh C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người giám hộ cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát TP.Phúc Yên;
- UBND phường T;
- Thị hành án TP.Phúc Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA TP.Phúc Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thúy